



Technology & Science

**vietCALIB®**

**Done Differently**

*Bảo Trì - Hiệu Chuẩn - Đào Tạo*

# BẢNG BÁO GIÁ

Ngày: .. /... / 20...

Số: LTN220303 /DLHCM/01

**Kính gửi: QUÝ KHÁCH HÀNG (Tên – Chức Vụ - Công ty/ Đơn vị)**


**Tel:**

**Mail:**

**DỰ ÁN:**

Công Ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật VIỆT NGUYỄN xin trân trọng gửi đến Quý khách hàng bảng báo giá các thiết bị như sau:

STT	Mã/ Code	TÊN THIẾT BỊ / ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT	SL	ĐVT	ĐƠN GIÁ (VNĐ)	THÀNH TIỀN (VNĐ)
1	Savant AA Z Enduro	Máy quang phổ hấp thu nguyên tử AAS hiệu chỉnh nền bằng ZEEMAN Model: SavantAA Z Enduro Hãng sản xuất: GBC Scientific – Úc Xuất xứ: ÚC	01	HT		



**AAS SavantAA  
Zeeman Enduro**


- Bảo hành 12 tháng (định kỳ bảo trì 06 tháng/ lần trong giai đoạn bảo hành)
- Bảo trì miễn phí 12 tháng sau khi hết hạn bảo hành (định kỳ bảo trì 06 tháng/ lần)
- Hiệu chuẩn miễn phí 2 lần trong giai đoạn bảo hành/ bảo trì bởi công ty vietCALIB® ([www.vietcalib.vn](http://www.vietcalib.vn)) / thực hiện kết hợp với giai đoạn bảo trì định kỳ miễn phí;

**1. Cung cấp bao gồm:**

- Máy quang phổ hấp thu nguyên tử AAS lò graphite - hiệu chỉnh nền ZEEMAN

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**

**HCM:** số 36 đường số 11 – Tân Thới Nhất 17 – P. Tân Thới Nhất – Quận 12 | **Hà Nội:** Tầng 1 – toà nhà văn phòng Intracom – Số 33 – đường Cầu Diễn – P. Phúc Diễn – Q. Bắc Từ Liêm | **Đà Nẵng:** số 10 đường Lỗ Giáng 05 – P. Hoà Xuân – Q. Cẩm Lệ | **Cần Thơ:** số 275 đường Xuân Thủy – KDC Hồng Phát – P. An Bình – Q. Ninh Kiều | **Tel:** (+84-8).66 570 570 (HCM) | (+84-24).32 009276 (HN) | (+84-8).2366 566570 (Danang) | [www.vietnguyenco.vn](http://www.vietnguyenco.vn) | [www.vietcalib.vn](http://www.vietcalib.vn) | [www.vattusacky.vn](http://www.vattusacky.vn) | [www.sackykhoiphovn](http://www.sackykhoiphovn)

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ đưa mẫu tự động (tích hợp máy chính)</li> <li>- Phần mềm điều khiển</li> <li>- Bộ làm lạnh cho lò graphite</li> <li>- 08 đèn catot rỗng HCl tương ứng với các nguyên tố kim loại phân tích</li> <li>- Mua nhà cung cấp trong nước:             <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Chụp hút khí thải (Mua nhà cung cấp tại Việt Nam)</li> <li>▪ Máy tính + Máy in (Mua nhà cung cấp tại Việt Nam)</li> <li>▪ Bình khí Ar và van điều áp (Mua nhà cung cấp tại Việt Nam)</li> <li>▪ 08 dung dịch chuẩn nồng độ 1000ppm tương ứng với 08 kim loại</li> </ul> </li> <li>- Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt</li> </ul> <p><b>2. Tính năng kỹ thuật:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy quang phổ AAS SavantAA Z enduro là thiết bị thiết kế riêng cho kỹ thuật nguyên tử hóa bằng điện trên ống graphite (GF-AAS) gia nhiệt ngang, bổ chính nền bằng hiệu ứng Zeeman dọc (<b>Longitudinal Zeeman</b>) với cường độ từ trường có thể điều chỉnh được. Hệ thống đáp ứng được mọi nhu cầu phân tích trong lĩnh vực thực phẩm, môi trường, sinh học, dược phẩm...ở mức giới hạn phát hiện dưới ppb.</li> <li>- Lò graphite gia nhiệt ngang với thiết kế gọn sóng giúp nhiệt độ ổn định hơn và tăng thời gian sử dụng lò lên <b>hơn 1400 lần mà vẫn đảm bảo độ lặp lại RSD.</b></li> <li>- Từ trường dọc theo đường đi ánh sáng (<b>Longitudinal Zeeman</b>) không sử dụng kính phân cực trong hệ thống quang, giúp năng lượng đến đầu dò tăng 50% so với hiệu ứng Zeeman ngang thông thường</li> <li>- Từ trường có thể điều chỉnh được trong phạm vi 0.6-1.1 Tesla với bước 0.1 Tesla nhằm tạo ra độ nhạy và độ chính</li> </ul>				
--	--	--	--	--	--	--



xác cao nhất. Một trong những thông số để đánh giá thiết bị là tỷ số độ nhạy từ trường MSR (độ hấp thu khi đo với Zeeman/độ hấp thu thông thường). Hệ thống Enduro Z có từ trường tối đa lên đến 1.1 tesla và có thể điều chỉnh được giúp tối ưu hệ số MSR và có thể lựa chọn tối ưu cho từng nguyên tố. Điều này giúp tăng độ nhạy, độ ổn định, khoảng tuyến tính và hiệu quả loại nền.

Tỷ lệ độ nhạy từ tính (Magnetuc Sensitivity Rations)			
Nguyên tố	$\lambda$ (bước sóng)	Model Savant Z Enduro	Hệ thống khác %
Cu	324.8	78	64
Cu	327.4	92	84
Tl	276.8	67	63
Pb	217	77	71
Pb	283.3	95	92

- Điều chỉnh độ rộng khe đo liên tục trong khoảng 0.1 tới 2.0 nm (theo bước thay đổi 0.1nm) khi thiết lập ở chế độ tự động giúp dễ dàng chọn khe phổ tối ưu nhất cho bất kỳ nguyên tố nào, điều này là không thể thực hiện được với hệ thống chỉ có vài khe phổ không liên tục và khi lò hoạt động Chiều cao khe tự động giảm xuống khi sử dụng chế độ lò graphite
- Với bộ điều khiển từ trường Zeenam siêu nhanh được cấp bằng sáng chế, hệ thống Enduro Z có khả năng trừ nền nhanh hơn tất cả các hệ thống AAS Zeenam khác, lên đến 200 chu kỳ đo mỗi giây. Thời gian nghỉ giữa tín hiệu nền và tín hiệu tổng chỉ có 1ms. Việc đo liên tục tín hiệu nền và tín hiệu tổng trong thời gian ngắn, giúp việc trừ nền chính xác hơn, khả năng đo chính xác các mẫu có nền phức tạp hơn.

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**



	<ul style="list-style-type: none"><li>- Chức năng nhận diện mã code cho cả đèn HCl thường và đèn HCl năng lượng cao Super lamp</li><li>- Tích hợp nguồn đèn năng lượng cao Superlamp cho một vị trí đèn đảm bảo độ nhạy cao nhất với lượng năng lượng tiêu thụ thấp nhất (lựa chọn thêm với 04 vị trí đèn năng lượng cao)</li><li>- Bộ lấy mẫu tự động PAL4000</li><li>- Tích hợp camera quan sát quá trình nguyên tử hóa trong lò</li><li>- Phần mềm phù hợp US FDA 21 CFR part 11</li></ul> <p><b>3. Thông số kỹ thuật:</b></p> <p><b>3.1 Hệ thống quang học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Mâm đèn dạng turret 08 vị trí với liên kết động cho phân tích tuần tự đa nguyên tố mà không cần theo dõi.</li><li>- Hệ thống quang 01 chùm tia hoạt động theo cơ chế 2 chùm tia nhờ hiệu ứng Zeeman. Thiết đo xen kẽ để bù trừ giữa ánh sáng mẫu và ánh sáng nền (background) để loại trừ các yếu tố trôi, nhiễu của thiết bị.</li><li>- Hệ thống sử dụng tất cả gương phản xạ được tráng phủ bảo vệ (không sử dụng thấu kính) cho hiệu suất truyền ánh sáng lượng cao và ổn định</li><li>- Tự động cài đặt bước sóng trong khoảng sóng 175 - 900 nm</li><li>- Bộ đơn sắc Ebert Fastie lớn, tự động chuẩn với độ dài tiêu cự 333 mm, giúp giảm nhiễu và ánh sáng lạc.</li><li>- Tùy chỉnh khe phổ liên tục trong khoảng 0.1 - 2.0 nm với bước chuyển 0.1 nm giúp (20 khe phổ), có thể chọn làm giảm chiều cao khe phổ cho tất cả độ rộng khe phổ.</li><li>- Cách tử: 1800 vạch/ mm</li></ul> <p><b>3.2 Hiệu chỉnh đường nền:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hệ thống SavantAA enduro Z sử dụng hiệu ứng Zeeman dọc (<b>longitudinal</b></li></ul>			
--	--	--	--	--

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**

		<p><b>zeman-effect)</b> không cần sử dụng kính phân cực.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ trường của hiệu ứng Zeeman lên đến 1.1 tesla và có thể điều chỉnh được từ 0.6 đến 1.1 tesla với bước tăng 0.1 tesla giúp tối ưu hệ số MSR và có thể lựa chọn tối ưu cho từng nguyên tố.</li> <li>- Tốc độ trừ nền siêu nhanh, lên đến 200 chu kỳ/giây. Thời gian nghỉ giữa các lần đi chỉ 1ms</li> </ul> <p><b>3.3 Hệ thống lò Graphite:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật gia nhiệt ngang với ống graphite thiết kế gọn sóng</li> <li>- Số lần đo mẫu trên 1 ống lên đến 1400 lần mà vẫn đảm bảo độ lặp lại</li> <li>- Nhiệt độ tối đa cho lò: 3000°C đảm bảo độ nhạy cao nhất cho tất cả các nguyên tố</li> <li>- Tốc độ gia nhiệt: 2.500°C/ giây, sử dụng nguồn điện 01 pha</li> <li>- Ống graphite: Thiết kế dễ dàng lắp đặt, không cần canh chỉnh</li> <li>- Chốt giữ khuôn lò được khóa an toàn, ngăn chặn vận hành khi mở lò</li> <li>- Toàn bộ các thông số hoạt động của lò được chương trình hoá tự động từ phần mềm máy vi tính</li> <li>- Thiết đặt không hạn chế chương trình chu trình gia nhiệt, giữ, lựa chọn loại khí...</li> <li>- Dòng khí trợ 2 kênh độc lập bảo vệ lò</li> <li>- Tự động thêm được 2 chất modifier hoá học</li> <li>- Điều chỉnh tốc độ bơm mẫu cho các mẫu có độ nhớt khác nhau</li> <li>- Kiểm soát tất cả các khóa an toàn cho lò: khí bảo vệ, nước làm mát</li> </ul> <p><b>Cung cấp kèm theo Lò graphite:</b></p> <p><b>3.3.1 Bộ phận lấy mẫu tự động cho lò Graphite (tích hợp)</b></p> <p><b>Model: PAL 4000</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế cho mục đích tự động chuẩn bị và đưa mẫu cho lò Graphite</li> </ul>						
--	--	---	--	--	--	--	--	--



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Những tốc độ tiêm mẫu khác nhau là hữu ích khi tiêm những mẫu có độ nhớt cao như dầu, hoặc khi sử dụng chế độ tiêm nóng</li> <li>- Chế độ tiêm nóng cho phép phân tích nhanh hơn và tăng hiệu quả phòng thí nghiệm.</li> <li>- Cài đặt chế độ c và lưu trữ các thông số lấy mẫu, tiêm mẫu của bộ auto sampler PAL4000 (vị trí phương ngang và phương dọc) thông qua phần mềm.</li> <li>- Chế độ tiêm phức hợp cho phép tự động tiền cô mẫu. Với phân tích mẫu có nồng độ thấp, bộ lấy mẫu tự động PAL sẽ hút mẫu và lò sẽ sấy và tro hóa trước khi chu kỳ được lặp lại tới 50 lần, giúp loại bỏ phân cận và làm giàu mẫu.</li> <li>- PAL 4000 bao gồm 40 vị trí mẫu và 10 vị trí chuẩn trộn sẵn và 01 chuẩn gốc cho quá trình trộn tự động đến 10 mẫu chuẩn.</li> <li>- Thể tích cho mẫu và mẫu chuẩn là 2ml; với vị trí tự trộn cho động pha loãng là 5ml; 10µl cho mẫu trắng và dung dịch modifier; chất modifier bổ trợ có thể được thay thế ở một vị trí bất kỳ trên bộ lấy mẫu</li> <li>- Dung tích bơm: 1- 100ul, bước tăng 1ul</li> <li>- Ống mao quản ống chất liệu PTFE</li> <li>- Đầu dò điều khiển được điều khiển bởi PC tích hợp bộ nhớ dữ liệu</li> <li>- Chương trình bao gồm: tự động pha chuẩn, tự động bơm chất modifier hóa học, bơm nhiều lần, gia nhiệt bơm tiêm, chuẩn lại....</li> <li>- Áp lực dòng khí trơ : 10 tới 30 psi</li> <li>- Kích thước: 220 x 209 x 140 mm (WxDxH)</li> <li>- Khối lượng: 7kg</li> </ul> <p><b>Cung cấp kèm theo:</b> 1 bộ bình rửa và bình chứa nước thải loại 1L, cốc đựng thuốc thử, cốc đựng mẫu</p>						
--	--	--	--	--	--	--	--	--

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**



	<p><b>3.3.2 Bộ làm lạnh bằng nước cho AAS 220V/ 50Hz</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Khả năng làm lạnh: 1800W (250C)</li><li>- Dải nhiệt độ đầu ra: 5 – 350C</li><li>- Độ chính xác nhiệt độ: <math>\pm 0.10C</math></li><li>- Bình chứa: 16 lít</li><li>- Áp ra: 0.3 – 0.6 MPa</li><li>- Dòng ra: 7 lít/ phút</li><li>- Bộ lọc: 10<math>\mu</math></li><li>- Công suất tiêu thụ: 750W</li><li>- Khối lượng: 66 kg</li><li>- Độ ồn: 45 d B</li><li>- Kích thước: 360x565x860mm</li><li>- Cảnh báo: mức nước; nhiệt độ nước quá cao hoặc quá thấp</li></ul> <p><b>3.3.3 Cung cấp kèm chuẩn theo máy chính:</b> 10 ống Graphite phủ pyrolytically, hướng dẫn sử dụng lò, cốc, ống dẫn, cáp</p> <p><b>3.4 Phần mềm điều khiển:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Phần mềm tự động nhận dạng kiểu máy và chương trình hoá các chế độ hoạt động của máy</li><li>- Đáp ứng đầy đủ các chức năng của 211CFR11:</li><li>- Lưu trữ dữ liệu điện tử Electronic Record</li><li>- Chữ ký số điện tử</li><li>- Chức năng bảo vệ người dùng “Password”</li><li>- Cài đặt an toàn “Audit Trail File”</li><li>- Phần mềm hỗ trợ đầy đủ cho người sử dụng mới theo từng bước, tối ưu hoá các thông số hoạt động của máy, thiết lập phương pháp phân tích, chạy máy phân tích, phân tích kết quả, in ấn kết quả ...</li><li>- Lưu trữ tất cả các số liệu, kết quả, thông số hoạt động; dữ liệu dễ dàng truy cập.</li><li>- Chức năng thiết lập và phát triển nhanh phương pháp phân tích</li><li>- Tự động hiệu chuẩn độ nhạy</li><li>- Tự động lưu trữ thời gian sử dụng đèn</li></ul>				
--	---	--	--	--	--

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**





	<ul style="list-style-type: none"><li>- Dựng đường chuẩn tới 10 điểm chuẩn.</li><li>- Tự động lọc kết quả và hiển thị dữ liệu yêu cầu; có thể chuyển sang file kí tự; phần mềm cho phép lựa chọn các chương trình tối ưu</li><li>- Thư viện các phương pháp đo mẫu tiêu chuẩn</li><li>- Chương trình QC tự động..., tự động kiểm tra, thông báo, truy cập dữ liệu.</li></ul> <p><b>3.5 Thông số khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Kích thước: 960 x 610 x 490 mm (WxdXH)</li><li>- Khối lượng: 95 kg</li><li>- Nguồn điện yêu cầu: 110 – 240 VAC, 50/60Hz, 600VA</li></ul> <p><b>3.6 Các phụ kiện hỗ trợ cho hệ thống:</b></p> <p><b>3.6.1 Bình khí Ar và đồng hồ điều áp phù hợp máy AAS</b> Nhà cung cấp Messer – Đức tại Việt Nam hoặc tương đương <b>Số lượng: 01 bình</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Độ tinh khiết: 99.999%</li><li>- Thể tích bình: 40 lít</li><li>- Áp suất: 150bar</li><li>- Van điều áp cho Ar:<ul style="list-style-type: none"><li>▪ Áp suất vào: 0-200 bar</li><li>▪ Áp suất ra: 0-10 bar</li></ul></li></ul> <p><b>3.6.2 Bộ hút khí thải (gia công tại Việt Nam)</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Phù hợp với hệ thống máy</li><li>- Vật liệu làm ống khí: thép không rỉ 306</li><li>- Quạt chống ăn mòn hóa học, làm tại Việt Nam</li><li>- Bao gồm quạt hút, ống nối.</li></ul> <p><b>3.6.3 Máy tính – máy in</b> Mua nhà cung cấp tại Việt Nam <u>Cấu hình tối thiểu máy tính:</u></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Intel <b>Core i5</b> <math>\geq</math> 3.1GHz</li><li>- DDRII <math>\geq</math> 2GB</li><li>- HDD <math>\geq</math> 500GB</li><li>- LAN 10/100</li><li>- Cung cấp kèm theo: Chuột, bàn phím, màn hình <math>\geq</math> LCD 19”</li></ul>				
--	--	--	--	--	--





		<p><u>Cấu hình tối thiểu máy in:</u> In Laser trắng đen khổ A4, độ phân giải 600 dpi, USB2.0, Bộ nhớ: 8Mb. Tốc độ in: 18ppm, Wireless.</p> <p><b>3.6.4 Đèn Cathode rỗng HCl cho 08 nguyên tố cơ bản</b>        Hãng sản xuất: GBC – Úc        - 08 nguyên tố phổ dụng: Pb, Cd, As, Ni, Cr, Al, Sb; Cu (mỗi nguyên tố một đèn)</p> <p><b>3.6.5 Dung dịch chuẩn cho 08 nguyên tố</b>        Hãng sản xuất: Merck – Đức hoặc tương đương        - Nồng độ: 1000ppm        - Dung tích: 500 ml/ chai        - Mỗi nguyên tố một chai; cho các nguyên tố: Pb, Cd, As, Ni, Cr, Al, Sb, Cu</p> <p><b>4. Bảo trì – Bảo hành – Đào tạo:</b>  <b>(4.1) Hướng dẫn sử dụng và đào tạo:</b>        - Giới thiệu tổng quát về thiết bị và làm quen với phần mềm        - Hướng dẫn các phương pháp phân tích        - Hướng dẫn thiết lập đường chuẩn và tối ưu hóa phương pháp        - Hướng dẫn công việc bảo trì và các vấn đề kỹ thuật liên quan        - Đào tạo: Đào tạo sử dụng thiết bị và phân tích với các chỉ tiêu kim loại trên.</p> <p><b>(4.2) Bảo hành – Bảo trì:</b>        - Bảo hành 12 tháng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (định kỳ 06 tháng/ lần)        - Cam kết cung cấp dịch vụ bảo trì thiết bị trong 10 năm sau khi hết hạn bảo hành        - Cam kết hỗ trợ kỹ thuật trong vòng 24h-72h kể từ khi có yêu cầu từ chủ đầu tư</p>			
		<b>TỔNG</b>			
		<b>Thuế VAT</b>			
		<b>TỔNG CỘNG</b>			
<b>Bảng chữ:</b>					

**ĐIỀU KIỆN THƯƠNG MẠI:****CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**

**HCM:** số 36 đường số 11 – Tân Thới Nhất 17 – P. Tân Thới Nhất – Quận 12 | **Hà Nội:** Tầng 1 – toà nhà văn phòng Intracom – Số 33 – đường Cầu Diễn – P. Phúc Diễn – Q. Bắc Từ Liêm | **Đà Nẵng:** số 10 đường Lỗ Giáng 05 – P. Hoà Xuân – Q. Cẩm Lệ | **Cần Thơ:** số 275 đường Xuân Thủy – KDC Hồng Phát – P. An Bình – Q. Ninh Kiều | **Tel:** (+84-8).66 570 570 (HCM) | (+84-24).32 009276 (HN) | (+84-8).2366 566570 (Danang) | [www.vietnguyenco.vn](http://www.vietnguyenco.vn) | [www.vietcalib.vn](http://www.vietcalib.vn) | [www.vattusacky.vn](http://www.vattusacky.vn) | [www.sackykhoiphovn](http://www.sackykhoiphovn)



Technology & Science

**vietCALIB®**

**Done Differently**

**Bảo Trì - Hiệu Chuẩn - Đào Tạo**

Giá trên đã bao gồm tiền hàng, thuế nhập khẩu, thuế VAT, chi phí vận chuyển, bàn giao, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, bảo hành, bảo trì.

**CHƯA BAO GỒM** chi phí HIỆU CHUẨN (Hỗ trợ giá gốc bởi đơn vị vietCALIB® khi mua hàng từ Việt Nguyễn – Liên hệ: **1900 066870** – email: [info@vietcalib.vn](mailto:info@vietcalib.vn))

**1. Tiêu chuẩn và chất lượng:** Thiết bị mới 100% , nguyên đai, nguyên kiện – theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

**2. Giao hàng và cung cấp dịch vụ:**

**2.1. Thời gian giao hàng:**

- **Hàng không có sẵn:** Giao hàng trong vòng **12 - 16 tuần** kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng và bên bán nhận đủ tiền thanh toán đợt 1.

**2.2. Địa điểm giao hàng:** Phòng thí nghiệm của Chủ đầu tư.

**2.3. Lắp đặt, đào tạo sử dụng:** Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2 (Phòng thí nghiệm đáp ứng điều kiện lắp đặt của nhà sản xuất và người sử dụng thiết bị có chuyên môn phù hợp).

**3. Dịch vụ sau bán hàng:**

**3.1. Bảo hành:**

- Thời gian bảo hành 12 tháng kể từ ngày bàn giao nghiệm thu (nhưng không quá 13 tháng kể từ ngày thông báo giao hàng).
- Chế độ bảo hành không áp dụng đối với những lỗi do người sử dụng gây ra, phụ kiện, đồ thủy tinh, vật tư tiêu hao...
- **Trung tâm Bảo hành:** | Mail: [service@vietnguyenco.vn](mailto:service@vietnguyenco.vn) – Hotline: **0888. 663300**
  - **Tại HCM:** Số N36, Đường số 11 - Tân Thới Nhất 17, Khu phố 4, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12
  - **Tại HN:** Tầng 1 – toà nhà Intracom , Số 33 Cầu Diễn, P. Phúc Diễn, Q. Bắc Từ Liêm
  - **Tại Đà Nẵng:** Số 10 Lỗ Giáng 05, P. Hoà Xuân, Q. Cẩm Lệ
  - **Tại Cần Thơ:** Số 275 Xuân Thủy, KDC Hồng Phát, P. An Bình, Q. Ninh Kiều

**3.2. Địa điểm bảo hành:** Tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

**3.3. Bảo trì:** Theo tiêu chuẩn/khuyến cáo của hãng sản xuất, thực hiện tại địa điểm đã nêu của mục 2.2

**4. Thanh toán:**

**4.1. Hình thức thanh toán:** Chuyển khoản theo tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại Thương tại thời điểm thanh toán.

**4.2. Tiến độ thanh toán:** Thanh toán theo thỏa thuận; cụ thể:

**01 đợt:** Thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng và trước khi giao hàng

**Đợt 1:** 50% giá trị hợp đồng trong vòng 07 ngày kể từ ngày ký hợp đồng hoặc xác nhận đặt hàng

**Đợt 2:** 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày thông báo giao hàng và trước khi giao hàng

**Đợt 2:** 50% giá trị hợp đồng còn lại trong vòng 07 ngày, kể từ ngày giao hàng, nghiệm thu thanh lý và xuất hóa đơn tài chính hợp lệ

**4.3. Tài khoản thanh toán:**

- Số tài khoản thụ hưởng: 041 0101 0022 700
- Tại: Ngân hàng TMCP Hàng hải (Maritime Bank) chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**

**HCM:** số 36 đường số 11 – Tân Thới Nhất 17 – P. Tân Thới Nhất – Quận 12 | **Hà Nội:** Tầng 1 – toà nhà văn phòng Intracom – Số 33 – đường Cầu Diễn – P. Phúc Diễn – Q. Bắc Từ Liêm | **Đà Nẵng:** số 10 đường Lỗ Giáng 05 – P. Hoà Xuân – Q. Cẩm Lệ | **Cần Thơ:** số 275 đường Xuân Thủy – KDC Hồng Phát – P. An Bình – Q. Ninh Kiều | **Tel:** (+84-8).66 570 570 (HCM) | (+84-24).32 009276 (HN) | (+84-8).2366 566570 (Danang) | [www.vietnguyenco.vn](http://www.vietnguyenco.vn) | [www.vietcalib.vn](http://www.vietcalib.vn) | [www.vattusacky.vn](http://www.vattusacky.vn) | [www.sackykhoiphovn](http://www.sackykhoiphovn)



Technology & Science

**vietCALIB®**

**Done Differently**

**Bảo Trì - Hiệu Chuẩn - Đào Tạo**

- Đơn vị thụ hưởng: Công ty TNHH Thương Mại Dịch Vụ Kỹ Thuật Việt Nguyễn
- MST: 0 3 1 1 1 4 6 2 3 3 5

**5. Thời hạn báo giá:** Phiếu báo giá có giá trị trong vòng 20 ngày kể từ ngày ghi trên.

**Mọi thông tin xin liên hệ:**

- **Nguyễn Hoàng Long (Mr.)**
- **H/p:** 0932 664422
- **Tel:** (028). 66 570570 – (024).32 009276
- **Fax:** (028). 35 951053
- **Mail:** [long@vietnguyencov.vn](mailto:long@vietnguyencov.vn)  
[longvietnguyenco@gmail.com](mailto:longvietnguyenco@gmail.com)

**CÔNG TY TNHH TMDV KT VIỆT NGUYỄN**  
**GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH**

**NGUYỄN HOÀNG LONG**

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỆT NGUYỄN**

**HCM:** số 36 đường số 11 – Tân Thới Nhất 17 – P. Tân Thới Nhất – Quận 12 | **Hà Nội:** Tầng 1 – toà nhà văn phòng Intracom – Số 33 – đường Cầu Diễn – P. Phúc Diễn – Q. Bắc Từ Liêm | **Đà Nẵng:** số 10 đường Lỗ Giáng 05 – P. Hoà Xuân – Q. Cẩm Lệ | **Cần Thơ:** số 275 đường Xuân Thủy – KDC Hồng Phát – P. An Bình – Q. Ninh Kiều | **Tel:** (+84-8).66 570 570 (HCM) | (+84-24).32 009276 (HN) | (+84-8).2366 566570 (Danang) | [www.vietnguyenco.vn](http://www.vietnguyenco.vn) | [www.vietcalib.vn](http://www.vietcalib.vn) | [www.vattusacky.vn](http://www.vattusacky.vn) | [www.sackykhoipho.vn](http://www.sackykhoipho.vn)